

Số: 2153 /TB-NĐSD

Về việc thông báo mời chào giá

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH RÚT GỌN TRONG NƯỚC

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có kế hoạch tổ chức mời chào hàng cạnh tranh rút gọn gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực và kinh nghiệm tham gia chào giá gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV với các thông tin sau:

Tên Bên mời cung cấp: Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV.

Địa chỉ: Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0240 3 588 026.

Fax: 0240 3 588 211.

Mã số thuế: 0104297034-003

Nội dung mời chào giá:

1. Tên gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV.
2. Phương thức lựa chọn nhà cung cấp: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.
3. Thời gian phát hành Yêu cầu báo giá giá: từ 13 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 7 năm 2026 đến trước 14 giờ 00, ngày 16 tháng 07 năm 2026.
4. Địa điểm phát hành YCBG:
 - Yêu cầu báo giá được phát hành kèm theo Thông báo này hoặc nhà cung cấp có thể đến nhận trực tiếp Yêu cầu báo giá để lập Hồ sơ chào giá tại:
 - + Phòng Kế hoạch – Đầu tư – Vật tư, Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV.
 - + Địa chỉ: Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV, Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.
 - Hình thức phát hành: Phát hành miễn phí, trong giờ hành chính.
5. Địa chỉ tiếp nhận Hồ sơ chào giá: Văn thư – Phòng TCHC, Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV, Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

6. Thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá: 14 giờ 00, ngày 16/ 7/2026.

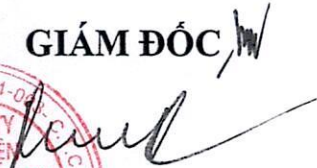
7. Thời điểm mở Hồ sơ chào giá: Hồ sơ chào giá sẽ được mở công khai trong vòng 01 (một) giờ kể từ thời điểm dừng tiếp nhận Hồ sơ chào giá tại Văn phòng Công ty nhiệt Sơn Động – TKV.


Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV kính mời các nhà cung cấp có năng lực tham gia nộp Hồ sơ chào giá và dự lễ mở Hồ sơ chào giá vào thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng và mong nhận được sự hợp tác của quý các nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Đăng tải Website TKV, ĐLTKV;
- Lưu TCHC, KHĐT.VT.

GIÁM ĐỐC 



Dương Hồng Đường

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV
*****&*****

YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Tên gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm
2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026
Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV**

Bên mời cung cấp: Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV

Bắc Ninh, năm 2026

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

Phát hành ngày: 9 / 17/2026

Ban hành kèm theo Quyết định số: 2492 /QĐ-NĐSD ngày 08 / 17/2026

Tổ chuyên gia lập hồ sơ
yêu cầu

TỔ TRƯỞNG



Lê Xuân Trường

Bên mời nhà cung cấp

CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV
GIÁM ĐỐC



Đương Hồng Đường

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Bên mời cung cấp	Công ty nhiệt điện Sơn Động- TKV
Gói cung cấp	Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV
Quyết định 353/QĐ-ĐLTKV	Quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng công ty Điện lực - TKV ban hành quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Tổng công ty Điện lực - TKV

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời cung cấp là: Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV

2. Bên mời cung cấp mời nhà cung cấp tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (**nộp báo giá**) Gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói cung cấp nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.

3. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói cung cấp này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

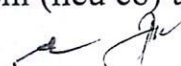
1. Có đăng ký thành lập, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp khác; không thuộc trường hợp khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;
4. Không có tên trong danh sách các Nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình ĐLTKV, đơn vị lựa chọn Nhà cung cấp.
5. Có tư cách pháp nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật. Có chức năng hoạt động phù hợp trong lĩnh vực tư vấn môi trường, biến đổi khí hậu, kiểm kê khí nhà kính hoặc lĩnh vực liên quan và có đủ năng lực, nhân sự và kinh nghiệm để thực hiện dịch vụ lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính theo quy định của pháp luật hiện hành.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà cung cấp phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói cung cấp, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói cung cấp trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì



báo giá của nhà cung cấp sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời cung cấp nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 02 Chương III;
3. Các giấy tờ liên quan để chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 chương này và mục 2, chương II;
4. Đề xuất kỹ thuật căn cứ quy định tại Chương II.

Mục 5. Quy cách của báo giá

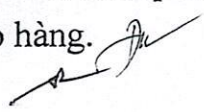
1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị **01 bản gốc** và **01 bản chụp** báo giá đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “**BẢN GỐC HỒ SƠ BÁO GIÁ**”, “**BẢN CHỤP HỒ SƠ BÁO GIÁ**”.

2. Túi đựng Báo giá của nhà cung cấp phải được niêm phong và ghi rõ tên gói cung cấp, tên nhà cung cấp, tên Bên mời nhà cung cấp. Bên mời nhà cung cấp có trách nhiệm bảo mật thông tin trong Báo giá của nhà cung cấp.

3. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì Báo giá của nhà cung cấp bị loại.

4. Tất cả các thành phần của Báo giá nêu tại Mục 4 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp, trường hợp ủy quyền thì kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu ủy quyền).

5. Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký đơn chào hàng.



Mục 6. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là **30 ngày**, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

Trong quá trình thực hiện nếu chủ đầu tư gia hạn thời gian nộp hồ sơ yêu cầu báo giá Các báo giá đã nộp trước thời điểm ban hành Thông báo gia hạn vẫn được xem xét nếu đáp ứng yêu cầu của HSYCBG và còn hiệu lực. Trường hợp hiệu lực báo giá hết trước thời điểm hoàn thành việc lựa chọn nhà cung cấp, Chủ đầu tư sẽ đề nghị nhà cung cấp xác nhận gia hạn hiệu lực báo giá.

Mục 7. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà cung cấp nộp Hồ sơ báo giá trực tiếp cho bộ phận Văn thư của Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV tiếp nhận (Thông qua Biên bản giao nhận, Giấy giới thiệu của đơn vị, CCCD của người đến nộp) hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty nhiệt điện Sơn Động- TKV Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh. SĐT: 0240 3 588 026 Fax: 0240 3 588 211, **không muộn hơn 14h00 ngày 16/7/2026**. Các báo giá được gửi đến bên mời cung cấp sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời cung cấp chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà cung cấp. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời cung cấp lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: Tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà cung cấp đã nộp báo giá.

3. Bên mời cung cấp so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời cung cấp có thể mời nhà cung cấp có Hồ sơ báo giá đáp ứng yêu cầu và giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 8. Điều kiện xét duyệt trúng cung cấp

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị trúng cung cấp khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

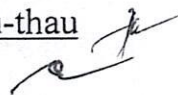
1. Đáp ứng yêu cầu về tư cách hợp lệ;
2. Có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Chương II;
3. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói cung cấp được duyệt.

Mục 9. Công khai kết quả lựa chọn nhà cung cấp

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường bưu điện hoặc Email và được đăng tải trên website của TKV, ĐLTKV theo quy định:

(+) <https://vinacomin.vn/vi/bidding>

(+) <https://www.dienluctkv.vn/thong-tin-dau-thau>



2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu có nhà cung cấp không trúng cung cấp gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời cung cấp sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Nhà cung cấp được gửi văn bản kiến nghị đến bên mời nhà cung cấp từ khi xảy ra sự việc đến trước khi thời gian ký kết hợp đồng ghi trong thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

Bên mời nhà cung cấp có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà cung cấp trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản kiến nghị của nhà cung cấp.

Trong trường hợp bên mời nhà cung cấp không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà cung cấp không đồng ý với kết quả kiến nghị thì nhà cung cấp có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền (Cơ quan Tổng công ty điện lực- TKV) trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời nhà cung cấp.



Chương II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về gói cung cấp

1.1. Giới thiệu chung

- Tên gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

- Bên mời thầu: Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV.

- Địa điểm thực hiện: Tại của Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV có địa chỉ tại Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến trước ngày 25/01/2027.

1.2. Yêu cầu và phạm vi cung cấp dịch vụ.

Yêu cầu và phạm vi cung cấp dịch vụ: Nhà thầu thực hiện lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025–2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính năm 2026 cho Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV theo quy định của pháp luật hiện hành. Phạm vi dịch vụ không bao gồm dịch vụ thẩm định báo cáo kiểm kê khí nhà kính. Dịch vụ này do Chủ đầu tư thuê đơn vị có đủ chức thẩm quyền thực hiện. Sau khi đơn vị thẩm định có kết quả thẩm định đạt yêu cầu hoặc có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung, Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị thẩm định để giải trình, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu cho đến khi báo cáo được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hoặc chấp thuận theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến trước ngày 25/01/2027 gửi chủ đầu tư và đơn vị thẩm định do Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV thuê riêng để thẩm định, đơn vị lập báo cáo có trách nhiệm chỉnh sửa bổ sung đầy đủ các nội dung của đơn vị thẩm định và hoàn thiện đầy đủ các nội dung sau thẩm định trước 20/3/2027.

- Nhà cung cấp chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ Trọn gói bao gồm nhân lực, tài liệu và các công việc khác liên quan để thực hiện gói cung cấp.

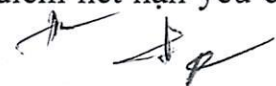
- Chủ đầu tư có trách nhiệm cử cán bộ giám sát và phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Phạm vi thực hiện gói thầu: Theo biểu mẫu 02 – Chương III. Biểu mẫu của yêu cầu báo giá

2. Yêu cầu về năng lực nhà cung cấp

2.1. Yêu cầu về năng lực nhà thầu:

- Kinh nghiệm hợp đồng tương tự: Nhà cung cấp có kinh nghiệm thực hiện ít nhất 03 Hợp đồng tương tự kiểm kê khí nhà kính, giảm nhẹ khí nhà kính cho Nhà máy Nhiệt điện than trong thời gian 03 năm tới thời điểm hết hạn yêu cầu



báo giá. Cung cấp đính kèm tài liệu chứng minh gồm có: Hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý.

- Nhân sự có chuyên môn thực hiện: Nhà cung cấp có ít nhất 02 nhân sự có bằng cấp Đại học trở lên của một trong các chuyên ngành môi trường – năng lượng – biến đổi khí hậu hoặc chuyên ngành khác có liên quan trong đó ít nhất có 01 nhân sự đã được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo ISO 14064.

- Nhà thầu phải có đủ năng lực độc lập thực hiện gói thầu

- Các hồ sơ pháp lý chứng minh được nhà thầu độc lập đủ năng lực tham gia gói cung cấp.

- Nhà cung cấp có văn bản cam kết phối hợp giải trình, chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, đơn vị thẩm định và cơ quan có thẩm quyền cho đến khi hồ sơ được tiếp nhận hoặc chấp thuận theo quy định.

2.2. Nhà thầu phải nộp các tài liệu sau:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Có tư cách pháp nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật. Có chức năng hoạt động phù hợp trong lĩnh vực tư vấn môi trường, biến đổi khí hậu, kiểm kê khí nhà kính hoặc lĩnh vực liên quan và có đủ năng lực, nhân sự và kinh nghiệm để thực hiện dịch vụ lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính theo quy định của pháp luật hiện hành nêu tại mẫu số 02 chương III - Phạm vi cung cấp (Biểu mẫu mời thầu và dự thầu) đến khi hoàn thành công việc.

- Nhà thầu cung cấp danh sách nhân sự có kinh nghiệm kèm theo giấy tờ hợp pháp còn hiệu lực nhà thầu đề xuất sao cho đảm bảo hoàn thành tiến độ và khối lượng công việc theo yêu cầu.

3. Các yêu cầu về kỹ thuật

3.1. Tiến độ thực hiện

- Thời gian thực hiện: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến trước ngày 25/01/2027. (Tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư để đơn vị thứ 3 thẩm định và hoàn thiện báo cáo nộp cho cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).

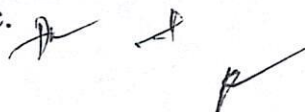
3.2. Đề nghị phương pháp thực hiện.

Nhà thầu phải trình bày phương pháp thực hiện, quy trình thu thập số liệu, phương pháp tính toán phát thải, cơ sở lựa chọn hệ số phát thải, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật áp dụng và tiến độ thực hiện phù hợp với quy định hiện hành.

3.2.1. Công tác chuẩn bị

- Đề nghị Nhà thầu trình bày biện pháp thực hiện, đảm bảo không ảnh hưởng đến tiến độ công việc.

- Đề nghị Nhà thầu xây dựng cụ thể sơ đồ tổ chức bố trí nhân sự, có trình độ và kinh nghiệm để thực hiện công việc.



3.2.2. Yêu cầu thực hiện.

- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện trọn gói toàn bộ công việc lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính năm 2026 cho Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Việc thực hiện phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn:

- + Luật Bảo vệ môi trường hiện hành;
- + Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;
- + Nghị định số 119/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ;
- + Thông tư số 38/2023/TT-BCT ngày 27/12/2023 của Bộ Công Thương quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành Công Thương;
- + Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện hợp đồng.

a. Phạm vi công việc

- Nhà thầu thực hiện toàn bộ các công việc sau:
 - + Khảo sát hiện trạng, nghiên cứu hồ sơ, tài liệu hiện có của Chủ đầu tư.
 - + Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.
 - + Thu thập, kiểm tra, rà soát toàn bộ số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính.
 - + Xác định các nguồn phát thải trực tiếp, gián tiếp và các nguồn phát thải khác theo quy định.
 - + Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý và nhất quán của số liệu.
 - + Áp dụng đúng phương pháp tính toán phát thải khí nhà kính theo quy định hiện hành.
 - + Lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở giai đoạn năm 2025–2026.
 - + Xây dựng Báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính năm 2026.
 - + Đánh giá hiện trạng phát thải.
 - + Hoàn thiện toàn bộ biểu mẫu, phụ lục, bảng biểu, bảng tính theo đúng quy định của cơ quan quản lý nhà nước.
 - + Chuẩn bị toàn bộ hồ sơ phục vụ công tác thẩm định.
 - + Phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình làm việc với cơ quan quản lý nhà nước.
 - + Thực hiện giải trình, bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền.



+ Hoàn thiện hồ sơ cho đến khi báo cáo được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ.

b. Yêu cầu về phương pháp thực hiện

- Nhà thầu phải trình bày trong hồ sơ chào giá:

- + Phương pháp thực hiện.
- + Quy trình thu thập số liệu.
- + Phương pháp tính toán phát thải.
- + Cơ sở lựa chọn hệ số phát thải.
- + Tiến độ thực hiện chi tiết.

c. Yêu cầu về nhân sự tham gia.

- Ngoài yêu cầu về nhân sự chuyên môn ở phần yêu cầu năng lực 2.1 thì đội ngũ nhân sự cần:

- Có đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn về kiểm kê KNK.
- Nắm vững phương pháp kiểm kê theo hướng dẫn của Ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) và hướng dẫn của Bộ.
- Có khả năng xác định các nguồn phát thải, lựa chọn hệ số phát thải và tính toán lượng phát thải.
- Có kinh nghiệm thực hiện cho các cơ sở phát thải Nhiệt điện than và các cơ sở phát thải lớn khác.
- Có hiểu biết về lĩnh vực nhiệt điện.
- Có kinh nghiệm xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải và đánh giá hiệu quả các giải pháp.

d. Yêu cầu về sản phẩm bàn giao

- Nhà thầu phải bàn giao tối thiểu:

+ **Báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025–2026:**

05 bộ hồ sơ giấy (gốc).

01 bộ hồ sơ điện tử (Word, PDF và Excel).

Các bảng tính phát thải, phụ lục tính toán, biểu mẫu theo quy định (nếu có).

+ **Báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính năm 2026**

05 bộ hồ sơ giấy (gốc).

01 bộ hồ sơ điện tử (Word, PDF và Excel).

Các bảng tính phát thải, phụ lục tính toán, biểu mẫu theo quy định (nếu có).

e. Trách nhiệm của Nhà thầu

Nhà thầu có trách nhiệm:



- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ đầu tư về tính chính xác, trung thực của số liệu - phương pháp tính toán và nội dung báo cáo.

- Chủ động phối hợp với Chủ đầu tư trong suốt quá trình thực hiện.

Nhà thầu có trách nhiệm giải trình, chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, đơn vị thẩm định và cơ quan có thẩm quyền cho đến khi báo cáo được tiếp nhận hoặc chấp thuận theo quy định hiện hành mà không phát sinh chi phí.

- Bảo mật toàn bộ hồ sơ, tài liệu và số liệu của Chủ đầu tư. Nhà thầu không được sử dụng số liệu của Chủ đầu tư cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài phạm vi hợp đồng.

- Bàn giao đầy đủ dữ liệu gốc, bảng tính, biểu mẫu và các tài liệu liên quan sau khi hoàn thành công việc.

3.3. Các công tác về vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.

- An toàn lao động:

Nhà thầu tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, chỉ bố trí nhân sự đã được huấn luyện an toàn theo quy định, đảm bảo an toàn khi làm việc tại hiện trường nhà máy và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn do lỗi của mình.

- Phòng cháy, chữa cháy:

Tuân thủ nghiêm nội quy, quy định về phòng cháy chữa cháy của Chủ đầu tư. Không sử dụng hoặc đưa các nguồn gây cháy nổ trái quy định vào khu vực làm việc, chuẩn bị phương tiện chữa cháy phù hợp và chịu trách nhiệm đối với mọi sự cố cháy nổ do lỗi của Nhà thầu.

- Vệ sinh môi trường:

Thu gom, phân loại và xử lý toàn bộ chất thải phát sinh trong quá trình thực hiện công việc theo quy định, không xả chất thải, hóa chất hoặc các chất gây ô nhiễm ra môi trường. Sau khi hoàn thành phải vệ sinh, hoàn trả mặt bằng sạch sẽ.

- **Các quy định khác:** Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định, nội quy, quy chế hiện của hành Chủ đầu tư liên quan tới gói cung cấp trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói cung cấp: _____ [Ghi tên gói cung cấp theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời cung cấp]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói cung cấp _____ [Ghi tên gói cung cấp] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói cung cấp].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm bảo đảm cạnh tranh trên thị trường về cung cấp hàng hóa, sản phẩm dịch vụ
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói cung cấp này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng cung cấp].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Mẫu số 02

Khi tham dự cung cấp, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá chào của nhà cung cấp phải bao gồm chi phí dự phòng và các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm hết hạn nộp báo giá theo quy định. Trường hợp nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì HSBG của nhà cung cấp sẽ bị loại.

Nhà cung cấp có thể báo giá chi tiết công việc theo 2 hạng mục công việc mà Chủ đầu tư đưa ra dưới đây.

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Báo cáo Kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026	Gói	01	
2	Xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026	Gói	01	
Tổng trước thuế				
Thuế ...%				
Tổng sau thuế				

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

HỢP ĐỒNG

Số: /2026/HĐSXKD/NĐSD - ...

Gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 Quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô - dôn.

Thông tư 38/2023/TT-BCT ngày 27/12/2023 của Bộ Công Thương về quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành Công Thương

Căn cứ Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng ngày / / giữa Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV và Nhà cung cấp;

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-NĐSD ngày / /2026 của Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp thực hiện Gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

Căn cứ vào năng lực và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm , Chúng tôi gồm:

A. Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV (Gọi là bên A).

- Người đại diện: Ông Dương Hồng Đường Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

- Điện thoại: 0204 3588 026

Fax: 0204 3588 211

- Mã số thuế: 0104297034 – 003

- Tài khoản số: 2509211000002 Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và PT Nông thôn Chi nhánh Sơn Động - Bắc Giang II.

B. (Gọi là Bên B).

- Người đại diện:

Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Mã số thuế:



- Tài khoản:

Hai bên cùng nhau ký kết hợp đồng với các điều kiện sau:

Điều 1: Nội dung công việc:

- Bên A đồng ý thuê và Bên B đồng ý nhận thực hiện Gói cung cấp: Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 và Báo cáo kết quả giảm nhẹ khí nhà kính năm 2026 Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV nội dung công việc phụ lục kèm theo

Điều 2: Trách nhiệm của hai bên

2.1 Trách nhiệm của Bên A:

- Cung cấp đầy đủ thông tin cho Bên B (Tài liệu, các văn bản liên quan tới gói cung cấp)

- Cung cấp đầy đủ thông tin về địa điểm thực hiện, thời gian thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B thực hiện hợp đồng theo đúng kế hoạch.

- Cử cán bộ phối hợp, giám sát và tạo điều kiện cho Bên B thực hiện gói cung cấp

-- Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo Điều 3.

2.2. Trách nhiệm của Bên B:

Xây dựng, thu thập và lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính giai đoạn năm 2025-2026 cho Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV tuân thủ theo: Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 Quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô - dôn và Thông tư 38/2023/TT-BCT ngày 27/12/2023 của Bộ Công Thương về quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành Công Thương và Nghị định số 119/2025/NĐ-CP ngày 01/08/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

- Lập Báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tuân thủ theo: Nghị định 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 Quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn và Thông tư 17/2022/TT-BTNMT ngày 15/11/2022 quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải.

Điều 3: Giá trị hợp đồng:

- Giá hợp đồng là:

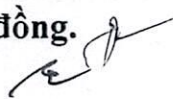
- Chi tiết như phụ lục đính kèm theo hợp đồng.

- Loại Hợp đồng: Trọn gói.

Điều 4: Thời gian thực hiện hợp đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: ...

Điều 5: Thanh toán hợp đồng.



Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị hoàn thành theo khối lượng nghiệm thu thực tế, sau khi nhận đầy đủ bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Giấy đề nghị thanh toán
- + Biên bản nghiệm thu, Quyết toán giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

- + Hồ sơ, giấy tờ liên quan (nếu có)

- + Hóa đơn giá trị gia tăng.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 6. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- + Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng;
- + Điều chỉnh thỏa thuận khác giữa hai bên;

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 7: Phạt khi vi phạm Hợp đồng

- Nếu bên B bàn giao chậm tiến độ như quy định tại điều 4 của Hợp đồng, bên B sẽ chịu phạt với mức phạt là 1% giá trị hợp đồng tính cho mỗi đợt bàn giao đưa vào sử dụng chậm 2 ngày. Tuy nhiên tổng số tiền phạt tối đa không vượt quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.

- Nếu đến thời hạn mà bên A chậm thanh toán cho bên B thì bên A phải bồi thường cho bên B khoản phạt do chậm thanh toán theo mức lãi suất tín dụng quá hạn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Nghĩa vụ trả tiền được coi là hoàn thành kể từ khi bên A chuyển đủ số tiền như điều 3 của hợp đồng này vào tài khoản của bên B.

Điều 8. Tạm dừng và chấm dứt hợp đồng

*** Tạm dừng hợp đồng:**

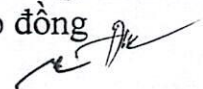
- Bên A có quyền dừng hợp đồng khi Bên B có những vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, an toàn lao động do lỗi của bên B.

- Trước khi một bên tạm dừng hợp đồng, thì phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 5 ngày. Khi đó hai bên thống nhất giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng.

- Trường hợp bên tạm dừng thực hiện hợp đồng không thông báo thì phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

*** Chấm dứt hợp đồng:**

- Mỗi bên có quyền chấm dứt hợp đồng khi bên kia vi phạm các khoản trong điều 1, điều 2, điều 3 và điều 4 của hợp đồng



- Trước khi một bên chấm dứt hợp đồng, thì phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày. Khi đó hai bên thống nhất giải quyết tài sản sau chấm dứt hợp đồng.

- Trường hợp bên chấm dứt thực hiện hợp đồng không thông báo thì phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

Điều 9: Bất khả kháng

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra bao gồm nhưng không giới hạn bởi động đất, mưa bão, gió lốc, cháy nổ, sự cố thiết bị trong khu vực thi công, giải quyết những quyết định thay đổi Đề nghị kỹ thuật bên A và sự thay đổi các chính sách của Nhà nước Việt Nam.

Trong trường hợp bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

Điều 10: Điều khoản chung.

Trong trường hợp khi hết thời gian thực hiện hợp đồng theo điều 4 của hợp đồng, mà bên B chưa hoàn thành khối lượng công việc theo điều 1 của hợp đồng do yếu tố khách quan (không do lỗi của bên B) như thiết bị: hỏng hóc, chưa tách được ra khỏi dây chuyền sản xuất,... Trên cơ sở đó làm căn cứ để hai bên xem xét ký phụ lục gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng và hai bên sẽ tiến hành nghiệm thu và thanh toán giá trị khối lượng công việc hoàn thành trước đó.

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh hai bên có trách nhiệm cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết.

Bất cứ tranh chấp nào giữa hai bên đối với bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này cần được hai bên giải quyết bằng hòa giải. Trong trường hợp tranh chấp, bất đồng không thể giải quyết bằng hòa giải thì hai bên sẽ đưa ra tòa án kinh tế thành phố Bắc Giang, quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải tuân theo.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Sau khi Bên B hoàn thành khối lượng công việc tại Điều 1, cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán tại Điều 5 cho Bên A và hai bên hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng thì hợp đồng này mặc nhiên được thanh lý.

Hợp đồng này được lập 05 (năm) bản và có hiệu lực từ ngày ký. Bên A giữ 03 (ba) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

